TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C,TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **06**/2019/HS-ST
Ngày: 27/02/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Chiến.

Ông Đặng Hoàng Mích.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Long Hồ – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lanh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2019, đối với bị cáo:

Võ Thành N, sinh năm 1996; đăng ký thường trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Lái xe ô tô chuyên chở hàng hóa; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Họ và tên cha: ông Võ Thành E, sinh năm 1964; Họ và tên mẹ: bà Cao Thị L, sinh năm 1963; Anh, chị, em ruột: Có 01 người em sinh năm 1997. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 03 ngày 20/12/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C (Có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* Anh Phạm Minh T, sinh năm 1997 (đã chết).

Địa chỉ: ấp V, xã X, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông Phạm Văn T2, sinh năm 1973 (có mặt).

Địa chỉ: ấp V, xã X, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn dân sự:* Ông Huỳnh Tự N2, sinh năm 1972 (có mặt).

Địa chỉ: ấp Z, xã S, huyện C, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 40 phút ngày 13/11/2018, Võ Thành N, sinh năm 1996, đăng ký thường trú: ấp A, xã B, huyện C điều khiển xe ô tô tải biển số 71C-003.88 lưu thông trên Quốc lộ 57B theo hướng từ xã Q đi xã W, huyện C. Khi đến khu vực ấp R, xã Y, huyện C thì N điều khiển xe lấn sang trái để vượt một xe ô tô khác và xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 71C1-321.24 do Phạm Minh T, sinh năm 1997, đăng ký thường trú: ấp V, xã X, huyện C lưu thông theo chiều ngược lại gây tai nạn giao thông. Hậu quả, Tiến tử vong tại hiện trường.

Tại Biên bản đánh giá sơ bộ hiện trường tai nạn giao thông ngày 13/11/2018 xác định khu vực va chạm đầu tiên giữa xe ô tô tải của N điều khiển với xe mô tô của T nằm trên phần đường bên phải theo hướng đi của T. Tâm khu vực va chạm cách mép đường bên phải theo hướng đi của T 1,1 mét (mặt đường nhựa rộng 07 mét).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 195/TT ngày 21/11/2018 kết luận Phạm Minh T chết do chấn thương sọ não gây vỡ xương hộp sọ, xuất huyết, tụ máu nội sọ và giập não. Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của T là 44,27 mmol/L (Trị số bình thường 10,9 mmol/L).

Ngay sau khi vụ tai nạn giao thông xảy ra, Lực lượng Cảnh sát giao thông Công an huyện C đã tiến hành đo nồng độ cồn trong hơi thở của N. Kết quả đo được nồng độ cồn trong hơi thở của N là 0 mg/l.

Hành vi của Võ Thành N điều khiển xe ô tô tải vượt xe khác không đúng quy định đã vi phạm vào Khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ: "*Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải*".

Trong quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C có thu giữ: Một xe mô tô biển số 71C1-321.24 hiệu YAMAHA của Phạm Minh T; Một xe ô tô tải biển số 71C-003.88 của ông Huỳnh Tự N2. Ngày 28/11/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã tiến hành trả lại cho ông Phạm Văn T2 (cha của T) và ông N2 02 xe trên. Đồng thời, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C còn đang tạm giữ một giấy phép lái xe hạng C của Võ Thành N số 820143001575 do Sở giao thông Thành phố U cấp ngày 11/6/2018.

Ngày 04/01/2019, bị cáo N đã tác động gia đình của mình bồi thường cho gia đình của bị hại T số tiền 75.000.000 đồng. Đồng thời, ông Huỳnh Tự N2 đã chịu toàn bộ chi phí mai táng và mua một xe mô tô mới để thay thế cho xe mô tô của T bị hư hỏng. Gia đình của bị hại yêu cầu bị cáo N tiếp tục bồi thường thêm 50.000.000 đồng và bị cáo đồng ý với yêu cầu này. Ngoài ra, gia đình bị hại cũng đã làm đơn bãi nại cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Thành N khai:

Bị cáo nhận tội do đã điều khiển xe vượt lên xe ô tô khác khi biết có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt nên đã gây tai nạn giao thông, hậu quả làm anh T tử vong. Bị cáo chấp nhận bồi thường tiếp cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng.

Người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Phạm Văn T2 trình bày:

Gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là sự Tự N2, không bị ai ép buộc và yêu cầu bị cáo N tiếp tục bồi thường số tiền 50.000.000 đồng. Đối với ông Huỳnh Tự N2 đã chịu toàn bộ chi phí mai táng và mua lại chiếc xe mới cho gia đình nên không yêu cầu gì thêm.

Bị đơn dân sự ông Huỳnh Tự N2 trình bày: Tôi đã bồi thường cho gia đình bị hại nên không có ý kiến gì khác.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS-HS ngày 31 tháng 01 năm 2019 Viện Kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo Võ Thành N về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Việt kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận:

- Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Võ Thành N về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo Điều 260 Bộ luật hình sự.

- Hình phạt chính: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Thành N mức án từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (Hai) năm đến 03 (Ba) năm.

- Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 260, Điều 41 Bộ luật hình sự

Cấm hành nghề bị cáo Võ Thành N hành nghề lái xe 02 (Hai) năm đến 03 (Ba) năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng C của Võ Thành N số 8201430001575 do Sở giao thông Thành phố U cấp ngày 11/6/2018.

- Trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 357, 584, 585, 586 và 691 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Võ Thành N phải tiếp tục bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 50.000.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ân hận về hành vi sai trái của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, xin tại ngoại để có điều kiện làm việc có thu nhập bồi thường cho gia đình bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đều thực hiện theo đúng quy định pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Thành N thừa nhận hành vi vào khoảng 21 giờ 40 phút ngày 13/11/2018 đã điều khiển xe ô tô tải biển số 71C-003.88 lưu thông trên Quốc lộ 57B theo hướng từ xã Q đi xã W, huyện C. Khi đến khu vực ấp Long Nhơn, xã Long Hòa, huyện C thì N điều khiển xe vượt một xe ô tô khác và xảy ra va chạm với xe mô biển số 71C1-321.24 do Phạm Minh T chạy theo chiều ngược lại gây tai nạn giao thông. Hậu quả, làm anh T tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 195/TT ngày 21/11/2018 kết luận Phạm Minh T chết do chấn thương sọ não gây vỡ xương hộp sọ, xuất huyết, tụ máu nội sọ và giập não.

Tại Biên bản đánh giá sơ bộ hiện trường tai nạn giao thông ngày 13/11/2018 xác định khu vực va chạm đầu tiên giữa xe ô tô tải của N điều khiển với xe mô tô của T nằm trên phần đường bên phải theo hướng đi của T. Tâm khu vực va chạm cách mép đường bên phải theo hướng đi của T 1,1 mét (mặt đường nhựa rộng 07 mét).

[3] Hành vi của bị cáo N là điều khiển xe ô tô vượt xe cùng chiều không đúng quy định đã vi phạm vào khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ: "*Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải*". Mặc dù, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là lỗi vô ý nhưng hậu quả mà bị cáo gây ra là anh Phạm Minh T tử vong. Khi phạm tội bị cáo là người đã Thành Niên có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi, bị cáo hiểu được khi tham gia giao thông phải chấp hành nghiêm chỉnh những quy định về an toàn giao thông đường bộ nhưng bị cáo không chấp hành để gây ra tai nạn. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của bị cáo gây ra.

Qua biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y và những chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra, đối chiếu với lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra, thấy rằng lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp.

Từ đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Võ Thành N phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo Điều 260 Bộ luật hình sự như cáo trạng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo không những gây thiệt hại đến tính mạng của người khác mà còn vi phạm lĩnh vực quản lý của Nhà nước về trật tự an toàn giao thông, đây là vấn đề bức xúc của toàn xã hội trong những năm gần đây, gây lo sợ cho người dân khi tham gia giao thông. Vì vậy, cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra, vừa có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo, vừa có tác dụng giáo dục sâu rộng trong quần chúng nhân dân, góp phần kiềm chế tai nạn giao thông trong thời gian tới.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tuy nhiên, xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo có thời gian đi nghĩa vụ quân sự 01 năm 11 tháng và cha làm việc trong quân đội 04 năm 04 tháng, người đại diện hợp pháp của bị hại cũng có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt và bị hại cũng có một phần lỗi nên bị cáo cũng được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự và có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà chỉ cần giao bị cáo về cho địa phương phối hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục và ấn định thời gian thử thách cho bị cáo cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo lao động, chăm lo cho gia đình. Do vậy, bị cáo xin được hưởng án treo là phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Luận tội và tranh luận của Kiểm sát viên đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nguyên nhân xảy ra vụ án để đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 02 (Hai) năm đến 03 (Ba) năm là thỏa đáng, phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy nếu để bị cáo tiếp tục lái xe thì có thể gây nguy hại cho xã hội. Vì vậy, cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát, áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, cấm bị cáo lái xe ô tô trong thời hạn 02 (Hai) năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

Người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Phạm Văn T2 yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp số tiền 50.000.000 đồng và bị cáo cũng đồng ý. Đây là sự thỏa thuận giữa người đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo, sự thỏa thuận này không trái quy định pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận và buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường.

Bị đơn dân sự ông Huỳnh Tự N2 đã bồi thường và người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Phạm Văn T2 không yêu cầu gì thêm nên không xét đến.

[10] Về xử lý vật chứng:

- 01 Giấy phép lái xe hạng C của Võ Thành N số 8201430001575 do Sở giao thông Thành phố U cấp ngày 11/6/2018.

Đây là giấy tờ của bị cáo không thuộc trường hợp vật chứng phải tịch thu và bị cáo có yêu cầu nhận lại nên trả lại cho bị cáo.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm: Bị cáo là người bị kết án và bị buộc phải bồi thường nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Võ Thành N phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

[1] Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Thành N 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Võ Thành N cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 260, Điều 41 Bộ luật hình sự.

Cấm bị cáo Võ Thành N hành nghề lái xe ô tô chuyên chở hàng hóa trong thời hạn 02 (Hai) năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 357, 584, 585, 586 và 591 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Võ Thành N bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Văn T2 số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người đại diện hợp pháp của bị hại, nếu bị cáo chưa thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 cho đến khi thi hành xong.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng C của Võ Thành N số 8201430001575 do Sở giao thông Thành phố U cấp ngày 11/6/2018.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Võ Thành N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

- Án phí dân sự sơ thẩm: bị cáo Võ Thành N phải chịu 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Chiến **Đặng Hoàng Mích** **Nguyễn Hữu Lương**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Công An huyện C;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Lương